| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐĂK LĂK** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **152**/2019/DS-PT
Ngày: 26 – 9 – 2019.
V/v*: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"*.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*Bà Lưu Thị Thu Hường.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Bằng; bà Nguyễn Thị Nhung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Ngọc Thủy. Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Ngụ Văn Minh. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2019/TLPT-DS ngày 25/7/2019 về việc *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"*. Do bản án dân sự sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 27/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 188/2019/QĐ-PT ngày 26 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị H (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị T và chị Nguyễn Thị Thanh L.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Bà T có mặt, chị Nguyễn Thị Thanh L có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Đặng Thị H và bị đơn bà Trần Thị T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Quá trình tố tụng, nguyên đơn trình bày:**

Tôi và bà Trần Thị T và con gái bà T là chị Nguyễn Thị Thanh L là hàng xóm với nhau, trong cuộc sống hàng ngày giữa chúng tôi có một số mâu thuẫn nên ngày 30/12/2016 bà T và chị L đã có hành vi gây thương tích cho tôi với tỷ lệ thương tích là 10% , hành vi của bà T, chị L đã bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử bằng bản án số 13/2018/HSST, ngày 06/4/2018; xử phạt bà T 09

tháng cải tạo không giam giữ và chị L 06 tháng cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa nói trên, do tôi chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên Tòa án đã tách yêu cầu về bồi thường ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

Nay tôi yêu cầu bà T và chị L phải có nghĩa vụ bồi thường cho tôi các khoản tiền như sau:

- Tiền thuê xe từ Trạm y tế xã Q đến bệnh viện đa khoa huyện C: 300.000 đồng.
- Tiền thuê xe từ bệnh viện đa khoa huyện huyện C đến bệnh viện TH: 400.000 đồng.
- Tiền mua vé xe từ huyện C vào Tp. M: 02 người x 200.000đ/lượt x 04 lượt = 800.000đ đồng.
- Tiền tạm ứng viện phí tại bệnh viện đa khoa huyện C: 1.500.000 đồng.
- Tiền thanh toán viện phí tại bệnh viện đa khoa huyện C: 2.070.000 đồng.
- Tiền thuốc men tổng số tiền là: 1.881.000 đồng.
- Tiền chụp CT: 900.000 đồng.
- Tiền khám: 630.000 đồng.
- Tiền thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện (*từ ngày 20/12/2016 đến ngày 11/01/2017*) 12 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 2.400.000 đồng.
- Tiền công người chăm sóc (*từ ngày 20/12/2016 đến ngày 11/01/2017*) 12 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 1.000.000 đồng.
- Tiền tổn thất về tinh thần: 30.000.000 đồng.

Tổng cộng: 44.281.000 đồng.

**Quá trình tố tụng, bị đơn trình bày:**

1/ Bà Trần Thị T: Do mâu thuẫn nên vào ngày 30/12/2016, giữa mẹ con tôi (L - T) và chị H có xẩy ra xô xát với nhau, cả hai bên đều bị thương tích. Sự việc đã được Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar giải quyết bằng bản án Hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 06/4/2018 và bản án hình sự phúc thẩm số 210/2018/HS-PT ngày 28/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk. Quá trình xẩy ra xô xát, hai bên mẹ con tôi đã gây thương tích cho chị H 10% và mẹ con tôi đã bồi thường cho chị H 2.000.000 đồng, nộp tại Chi cục THADS huyện C. Nay chị H yêu cầu mẹ con tôi bồi thường số tiền 44.281.000 đồng tôi không đồng ý, bởi vì mức bồi thường quá cao, không phù hợp. Trước đây chị H và chồng là anh Hồ Văn T có hành vi đánh và thả chó cắn gây thương tích cho tôi mà chưa bồi thường cho tôi.

2/ Chị Nguyễn Thị Thanh L: Tôi hoàn toàn đồng ý với vời khai của mẹ tôi là bà Trần Thị T, tôi không bổ sung gì thêm. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị H yêu cầu mẹ con tôi bồi thường số tiền là 44.281.000 đồng tôi không đồng ý, bởi vì mức bồi thường quá cao, không phù hợp.

**Người làm chứng:**

1/ Ông Hoàng Thái H1 tại bản tự khai trình bày:

Tôi làm nghề lái xe taxi, giữa tôi và bà Đặng Thị H không có quan hệ gì. Vào ngày 03/01/2017, tôi có chở bà H từ Bệnh viện đa khoa huyện C đến Bệnh viện đa khoa TH hết số tiền 400.000 đồng, đây là số tiền công chở chị H đã trả cho tôi.

2/ Ông Nguyễn Ngọc L1 tại bản tự khai trình bày.

Tôi là nhân viên y tế tại Trạm y tế xã Q, gia đình tôi hiện có 01 chiếc ô tô chuyên chở dịch vụ, giữa tôi và bà Đặng Thị H không có quan hệ gì. Vào ngày 30/12/2016 tôi có chở bà H từ trạm y tế xã Q đến bệnh viện đa khoa huyện C hết số tiền 300.000 đồng, đây là số tiền công chở bà H đã trả cho tôi.

Tại bản án Dân sự sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 27/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên xử: Chấp nhận một phần đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị H.

Buộc bà Trần Thị T và chị Nguyễn Thị Thanh L có nghĩa vụ tiếp tục liên đới bồi thường cho bà Đặng Thị H khoản tiền chí phí điều trị và các chi phí hợp lý khác, số tiền là 17.731.000 đồng (*Mười bảy triệu bảy trăm ba mươi mốt ngàn đồng*), trong đó bà Trần Thị T còn phải bồi thường 11.821.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh L còn phải bồi thường 5.910.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 03/6/2019, bị đơn là bà Trần Thị T kháng cáo với nội dung xin giảm mức bồi thường. Ngày 07/6/2019, nguyên đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn xác định chỉ kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường tổn thất về tinh thần lên 20 tháng lương cơ sở theo quy định hiện nay là 1.490.000đ/tháng, các khoản chi phí khác đã được cấp sơ thẩm tính toán phù hợp nên không kháng cáo. Bị đơn đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận khoản tiền mà nguyên đơn thuê xe chở từ Trạm y tế xã Q ra Bệnh viện đa khoa huyện C và từ Bệnh viện đa khoa huyện C ra Bệnh viện TH bởi các bản án Hình sự đều xác định chồng của nguyên đơn là người chở nguyên đơn đi điều trị thương tích. Đối với các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc nguyên đơn đi điều trị, bị đơn đề nghị HĐXX xem xét, tính toán theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa trình bày ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xem xét các hóa đơn do nguyên đơn cung cấp, căn cứ vào các quy định của pháp luật liên quan đến việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và buộc bị đơn bà Trần Thị T và chị Nguyễn Thị Thanh L phải liên đới bồi thường cho nguyên đơn số tiền 19.731.000đ, khấu trừ số tiền

2.000.000đ bị đơn đã nộp tại Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, bị đơn còn phải liên đới bồi thường số tiền 17.731.000đ là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về nội dung:

Do có mâu thuẫn trong cuộc sống, vào ngày 30/12/2016, giữa nguyên đơn và bị đơn là mẹ con bà T, chị H đã xảy ra xô xát. Bị đơn đã gây thương tích cho nguyên đơn với tỷ lệ thương tích là 10% sức khỏe, nguyên đơn cũng gây thương tích cho bà T với tỷ lệ 02 % sức khỏe. Hành vi gây thương tích của nguyên đơn và bị đơn đã được giải quyết bằng Bản án Hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 06/4/2018 của TAND huyện Cư M'gar và Bản án hình sự phúc thẩm số 210/2018/HS-PT ngày 28/6/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk. Thời điểm xét xử vụ án Hình sự, bà H chưa yêu cầu bồi thường thiệt hại, Tòa án đã tách yêu cầu bồi thường của bà H ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Ngày 26/7/2018, bà H nộp đơn khởi kiện tại TAND huyện Cư M'gar yêu cầu bà T và chị L bồi thường thiệt hại về sức khỏe là còn trong thời hiệu khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết yêu cầu của nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn đề nghị tăng mức bồi thường tổn thất về tinh thần lên 20 tháng lương cơ sở theo mức hiện hành là 1.490.000đ/tháng. HĐXX xét thấy: tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định mức bồi thường tổn thất về tinh thần tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Nguyên đơn chỉ bị thương tích 10% sức khỏe, cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn 05 tháng lương cơ sở và áp dụng mức lương cơ sở tại thời điểm giải quyết việc bồi thường là 1.390.000đ/tháng, đồng thời buộc bị đơn bồi thường thêm 1.000.000đ tiền bồi dưỡng về sức khỏe là hợp lý, tương xứng với tỷ lệ thương tích mà bị đơn đã gây ra cho nguyên đơn.

[3] Đối với kháng cáo của bị đơn Trần Thị T cho rằng, khi bị thương tích, chồng của nguyên đơn đã chở nguyên đơn đi điều trị, không có việc nguyên đơn thuê xe chở đi điều trị. HĐXX xét thấy: tại phiên tòa, nguyên đơn xác nhận chồng của nguyên đơn chỉ chở nguyên đơn từ nhà ra Trạm y tế xã Q. Còn từ Trạm y tế xã Q đến các bệnh viện thì nguyên đơn thuê xe đi. Lời khai những người làm chứng là ông Hoàng Thái H1 và ông Nguyễn Ngọc L1 tại TAND huyện Cư M'gar, là những người không có quan hệ họ hàng và cũng không có mâu thuẫn gì với nguyên đơn và bị đơn xác nhận có chở nguyên đơn từ trạm y tế xã Q đến Bệnh

viện đa khoa huyện C và từ Bệnh viện đa khoa huyện C đến Bệnh biện đa khoa TH để điều trị vết thương với số tiền như nguyên đơn trình bày. Thời điểm chở phù hợp với thời điểm diễn ra xô xát và thời gian nhập viện nên kháng cáo của bị đơn về nội dung này là không có căn cứ.

Đối với các khoản chi phí cho quá trình điều trị; tiền mất thu nhập của nguyên đơn và người chăm sóc, HĐXX xét thấy: Tại Kết luận pháp y thương tích số 627 ngày 11/5/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đăk Lăk (Thể hiện trong Bản án Hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 06/4/2018 của TAND huyện Cư M'gar) kết luận: Đặng Thị H bị đa thương phần mềm đơn thuần 10%. Các hóa đơn, chứng từ mà nguyên đơn cung cấp có trong hồ sơ vụ án phù hợp với thời điểm xảy ra việc xô xát, nội dung các lần điều trị đều liên quan đến chấn thương. Cấp sơ thẩm đã xem xét, tính toán đầy đủ, phù hợp quy định tại Điều 590 BLDS năm 2015. Mức thu nhập mà cấp sơ thẩm áp dụng để tính khoản tiền thu nhập bị mất phù hợp với mức thu nhập trung bình cùng loại tại địa phương. Nguyên đơn và bị đơn không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình nên không có căn cứ sửa án sơ thẩm.

Đối với ý kiến của bị đơn cho rằng nguyên đơn cùng chồng đã thả chó cắn bị đơn nhưng không bồi thường, HĐXX xét thấy: sự việc này không liên quan đến vụ án đang giải quyết và không thuộc phạm vi xem xét của cấp phúc thẩm. Trường hợp bị xâm phạm về sức khỏe, các bên có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xem xét bằng vụ việc khác.

[4] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên nguyên đơn và bị đơn là bà Trần Thị T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Đặng Thị H và bị đơn Trần Thị T. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 27/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

2. Về án phí:

Nguyên đơn Đặng Thị H và bị đơn Trần Thị T, mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà bà H và bà T đã nộp theo các biên lai thu số AA/2017/0014001 ngày 14/6/2019 và số AA/2017/0013982 ngày 10/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận**:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS C;
- Các đương sự;
-.....;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Lưu Thị Thu Hường**